TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ C** **TỈNH TIỀN GIANG** Số: 05/2023/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Thị xã C, ngày 25 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Hoàng Hiệp.

Thư ký phiên họp: Ông Bùi Lê Lộc – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Trân Quốc Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 22/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2023 về việc tuyên bố một người hạn chế năng lực hành vi dân sự, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 24/2023/QĐST-DS ngày 14 tháng 4 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Phạm Văn Đ, sinh ngày 10/5/1955

Địa chỉ: ấp Q, xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Phạm Văn H, sinh ngày 01/01/1949

Địa chỉ: ấp Q, xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang;

2. Bà Phạm Thị N, sinh ngày 01/01/1960;

Địa chỉ: ấp Q, xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang;

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ông Phạm Văn Đ và ông Phạm Văn T là con của ông Phạm Văn X (sinh năm 1927, chết năm 2019) và bà Đoàn Thị T1 (sinh năm 1927, chết năm 2017), cha mẹ của hai ông có 05 người con gồm: Ông Phạm Văn T, ông Phạm Văn H, ông Phạm Văn Đ, bà Phạm Thị N và bà Phạm Thị L (chết năm 2011).

Từ khi sinh ra ông Phạm Văn T đã mắc bệnh câm điếc, gia đình đã đưa ông T đến bệnh viện để thăm khám và điều trị nhưng không khỏi bệnh.

Ngày 26/12/2013, Ủy ban nhân dân xã T đã cấp giấy xác nhận khuyết tật số 073/HLC - 037 cho ông Phạm Văn T xác định ông T bị khuyết tật câm, điếc, mức độ: Khuyết tật nặng.

Ông yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Phạm Văn T, sinh ngày 01/01/1944; Địa chỉ: Ấp Q, xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự và yêu cầu Tòa án xem xét cử bà Phạm Thị N, sinh ngày 01/01/1960. Địa chỉ thường trú: Ấp Q, xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang làm người giám hộ hợp pháp cho ông Phạm Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Ông Phạm Văn Đ yêu cầu tuyên bố ông Phạm Văn T bị hạn chế năng lực hành vi dân sự. Đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông T cư trú tại thị xã C, tỉnh Tiền Giang nên Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Các đương sự có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự. Căn cứ Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thị xã C vẫn tiến hành phiên họp.

[3] Về yêu cầu của đương sự: Căn cứ đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 06/02/2023 của ông Đang và các chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Ông T bị khuyết tật câm, điếc, mức độ: Khuyết tật nặng, theo xác nhận khuyết tật số 073/HLC - 037 ngày 26/12/2013 của Ủy ban nhân dân xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ bản tự khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thể hiện: Các đương sự thống nhất yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

Ngày 13/4/2023, ông Phạm Văn Đ có đơn thay đổi nội dung yêu cầu đề nghị Tòa án tuyên bố ông Phạm Văn T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định người giám hộ, xác định quyền, nghĩa vụ của người giám hộ.

Theo quy định tại Điều 23 của Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: "Người thành niên do tình trạng thể chất hoặc tinh thần mà không đủ khả năng nhận thức, làm chủ hành vi nhưng chưa đến mức mất năng lực hành vi dân sự thì theo yêu cầu của người này, người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định người giám hộ, xác định quyền, nghĩa vụ của người giám hộ…"

Kết luận giám định Pháp y tâm thần số 143/2023/KLGĐ ngày 07/4/2023 của Trung tâm Pháp y tâm thần Khu vực Tây Nam Bộ đối với ông Phạm Văn T thể hiện:

- Về y học: Hiện tại: Đương sự có bệnh lý tâm thần: Chậm phát triển tâm thần khác (F78-ICD10).

- Về năng lực: Hiện tại: Đương sự có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Như vậy, ông Phạm Văn T thuộc trường hợp người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là phù hợp với kết luận giám định và tình trạng thực tế của đương sự. Do đó, Hội đồng xét thấy yêu cầu của ông Phạm Đang về việc tuyên bố ông Phạm Văn T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định người giám hộ là phù hợp với quy định pháp luật.

[4] Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Từ khi thụ lý cho đến phiên họp giải quyết việc dân sự, Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và Kết luận giám định Pháp y tâm thần số 143/2023/KLGĐ ngày 07/4/2023 của Trung tâm Pháp y tâm thần Khu vực Tây Nam Bộ đối với ông Phạm Văn T khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C đề nghị Tòa án nhân dân thị xã C chấp nhận yêu cầu của ông Phạm Văn Đ về việc tuyên bố ông Phạm Văn T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi dân sự, đồng thời chỉ định người giám hộ, xác định quyền và nghĩa vụ của người giám hộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 23 của Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Phạm Văn Đ.

Tuyên bố ông Phạm Văn T, sinh ngày 01/01/1944; Địa chỉ cư trú: Ấp Q, xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang. Là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2. Về giám hộ: Chỉ định bà Phạm Thị N, sinh ngày 01/01/1960 là người giám hộ cho ông Phạm Văn T.

Người giám hộ có quyền:

- Sử dụng tài sản của người được giám hộ để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của người được giám hộ (nếu có).

- Được thanh toán các chi phí hợp lý cho việc quản lý tài sản của người được giám hộ (nếu có).

- Đại diện cho người được giám hộ trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

Người giám hộ có nghĩa vụ:

- Chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho người được giám hộ;

- Đại diện cho người được giám hộ trong các giao dịch dân sự

- Quản lý tài sản của người được giám hộ(nếu có);

- Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Phạm Văn Đ thuộc trường hợp được miễn lệ phí, nên không phải chịu lệ phí sơ thẩm.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết, để yêu của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này có thể bị kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã C;
- CCTHADS thị xã C.
- UBND xã T;
- Các đương sự
- Lưu: Án văn, hồ sơ vụ việc.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Hoàng Hiệp